

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đáp Cầu
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2300102398
 - Vốn điều lệ: 68.250.000.000đ (Sáu tám tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng)
 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.250.000.000đ
 - Địa chỉ: Khu 6 - Phường Thị Cầu - TP Bắc Ninh - T. Bắc Ninh
 - Số điện thoại: 0222 3827063
 - Số fax: 0222 3821745
 - Website: dagarco.vn
 - Mã cổ phiếu: DCG
- Quá trình hình thành và phát triển đến nay
- + CTCP TCT May Đáp Cầu tiền thân là Xí nghiệp May X2 thành lập từ 02/02/1967 theo quyết định của Bộ Công Nghiệp Nhẹ. Thời kỳ đầu thực hiện nhiệm vụ may quân trang cho quân đội, là doanh nghiệp Nhà Nước..
 - + Năm 2005 thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 109/2004/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 2300102398 ngày 16/01/2005. Vốn điều lệ là 10 tỷ đồng. Đổi tên thành Công ty cổ phần May Đáp Cầu.
 - + Năm 2018 Công ty thực hiện niêm yết chứng khoán trên sàn UPCOM.
 - + Năm 2019 thay đổi Đăng ký kinh doanh lần thứ 7 ngày 01/11/2019, VDL 68,250 tỷ đồng.
 - + Năm 2020 thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 8 ngày 08/08/2020, VDL 68,250 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: May trang phục, quần áo các loại xuất khẩu, và một số ngành nghề kinh doanh khác ...

- Địa bàn kinh doanh: TP Bắc Ninh, Huyện Yên Phong, -Tỉnh Bắc Ninh, H. Lục Ngạn - Tỉnh Bắc Giang, H. Bình Xuyên - Tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Mô hình quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 137 Luật Doanh nghiệp

- Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông;

2. Hội đồng quản trị;

3. Ban kiểm soát

4. Tổng giám đốc.

- Các công ty con:

1- Công ty cổ phần Đáp Cầu - Yên Phong:

Vốn điều lệ: 30.068.000.000 đồng, công ty góp 10.025.000.000 VND tương ứng 33,34% /VĐL.

Địa chỉ: Xã Đông Tiến - H. Yên Phong - T. Bắc Ninh.

Lĩnh vực SXKD chính: Gia công, sản xuất sản phẩm dệt may.

2- Công ty cổ phần Đáp Cầu - Lục Ngạn.

Vốn điều lệ: 15.500.000.000 đồng, công ty góp 4.900.000.000 đồng tương ứng 31,61% /VĐL.

Địa chỉ: Xã Kiên Thành - H. Lục Ngạn - T. Bắc Giang

Lĩnh vực SXKD chính: Gia công, sản xuất sản phẩm dệt may.

3- Công ty cổ phần Đáp Cầu Gia Khánh.

Vốn điều lệ: 15.580.000.000 đồng, công ty góp 3.374.800.000 đồng tương ứng 21,66% /VĐL.

Địa chỉ: TT Gia Khánh - H. Bình Xuyên - T. Vĩnh Phúc

Lĩnh vực SXKD chính: Gia công, sản xuất sản phẩm dệt may.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Ổn định SX và đời sống người lao động ngày một nâng cao. Phát triển bền vững.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Theo định hướng của Tập đoàn Dệt May, bảo toàn và phát triển vốn.

- Các mục tiêu phát triển bền vững: Đảm bảo điều kiện SX không gây ô nhiễm môi trường, mục tiêu sản xuất xanh. Đóng góp các nghĩa vụ đối với ngân sách đầy đủ, tham gia các chương trình ủng hộ cộng đồng, xây dựng doanh nghiệp may có thương hiệu mạnh.

5. Các rủi ro

Là ngành SX bị ảnh hưởng nhiều vào sự phục hồi phát triển của kinh tế thế giới nhất là sau đại dịch và bất ổn chính trị do chiến tranh 1 số nơi.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

1.1-Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	So sánh(%) 2023/2022
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	547.397	349.778	63,90
2	Doanh thu TT	USD	15.020.015	9.755.926	64,95
3	LN trước thuế	Tr.đồng	24.459	17.605	71,98
4	Lao động BQ	Người	1.950	1.850	94,87
5	Thu nhập BQ	Ngh.đ/ng /th	10.810	10.007	92,57
6	Chia cổ tức	%/VĐL	20	15	75,00

1.2 – Đánh giá chung

- Mặc dù ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, của suy thoái kinh tế nhưng nhìn chung các chỉ tiêu vẫn đạt được theo mục tiêu của ĐHCĐ 2023 đề ra,

2. Tổ chức và nhân Sự

2.1- Danh sách HĐQT, ban điều hành

- Ông Nguyễn Ngọc Quang: Chủ tịch HĐQT

- Ông Lương Văn Thư: TGD

- Bà Đặng Anh Đào: TV HĐQT - PTGD - KTT

- Ông Nguyễn Đăng Đông: TV HĐQT - TP Thị trường

- Bà: Nguyễn Thị Nga: TV HĐQT- đại diện vốn NN của Tập đoàn tại DN

- Ông Nguyễn Đức Thăng: GĐĐH - TP Tổ chức

- Ông Nguyễn Tiến Dũng: GĐĐH - GĐXN

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Quang; Giới tính : Nam

2. Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT

3. Ngày sinh : 12/10/1961; Nơi sinh: Tiên An -Bắc Ninh - Bắc Ninh

4. CMND : 125292698 do Công an Bắc Ninh cấp ngày 05/10/2004. CCCD số 027061001168 ngày 25/04/2021.

5. Dân tộc: Kinh

6.Địa chỉ thường trú : Vệ An - Bắc Ninh - Bắc Ninh

7.Trình độ chuyên môn: - Kỹ sư; ngành chế tạo máy - Trường ĐH Bách Khoa HN.

8. Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
10/83-12/99	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên - PXCơ điện
01/00-08/02	Công ty CP may Đáp Cầu	Tổ trưởng – PX Cơ điện
09/02-06/03	Công ty CP may Đáp Cầu	P Quản đốc PX Cơ điện
07/03-05/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Quản đốc PX Cơ điện
06/06-08/07	Công ty CP may Đáp Cầu	TP Tổng hợp
09/07-02/09	Công ty CP may Đáp Cầu	GDDH, Trưởng Ban kiến thiết XD
03/09-06/11	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, GD may YP
07/11-05/12	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, T Ban Đầu tư
06/12-09/14	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, GD XN may 2
10/14-01/17	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, QĐPX Cơ điện
02/17-08/2020	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, GDDH, GD XN may 2
08/2020-> nay		Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 ĐHCĐ 2020 bầu.

Số CP sở hữu cá nhân : 132.213CP chiếm 1,94%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên** : Lương Văn Thư; **Giới tính** : Nam
2. Chức vụ hiện tại: Tổng Giám đốc
3. Ngày sinh : 22/11/1967; tại Chí Minh - Yên Dũng - Bắc Giang
4. CCCD : Số 024067000647 ngày 10/04/2021.
5. Dân tộc:Kinh
6. Địa chỉ thường trú : Thị Cầu - Bắc Ninh Bắc Ninh
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
03/88-9/92	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên phòng Kỹ Thuật
10/92-02/00	Công ty CP may Đáp Cầu	Tổ trưởng tổ kỹ thuật
03/00-03/03	Công ty CP may Đáp Cầu	Trưởng phòng Kỹ thuật
04/03-06/04	Công ty CP may Đáp Cầu	Giám đốc Xí nghiệp
07/04-11/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Giám đốc điều hành Công ty
12/06-12/09	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
01/10-01/11	Công ty CP may Đáp Cầu	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc
02/2011-08/2020	Công ty CP may Đáp Cầu	Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc
08/2020-> nay		Tổng giám đốc.

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu Gia Khánh

Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

Số CP sở hữu cá nhân: 341.564CP chiếm tỷ lệ 5,00%

Số CP sở hữu Nhà nước (Ủy quyền) 955.500CP chiếm tỷ lệ 14%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1.Họ và tên : **Đặng Anh Đào; Giới tính : Nữ**
- 2.Chức vụ hiện tại: TV HĐQT- Phó TGD
- 3.Ngày sinh : 22/03/1968; Nơi sinh: Yên Dũng - Bắc Giang
- 4.CCCD : Số 024168000665 ngày 14/04/2021.
- 5.Dân tộc:Kinh
- 6.Địa chỉ thường trú : Thị Cầu - Bắc Ninh Bắc Ninh
- 7.Trình độ chuyên môn: Đại học TCKT
- 8.Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
11/89/-09/01	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên
10/01-01/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó phòng TCKT
02/06-07/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Phụ trách P TCKT
08/06-08/08	Công ty CP may Đáp Cầu	Trưởng phòng TCKT
09/08-03/14	Công ty CP may Đáp Cầu	Kế toán trưởng
04/14-nay	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó TGD - Kế toán trưởng

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Cty Đáp Cầu Gia Khánh

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Số CP sở hữu cá nhân: 268.206CP chiếm tỷ lệ 3,93%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1.Họ và tên: **Nguyễn Đăng Đông** Giới tính: **Nam**
- 2.Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT - TP Thị trường
- 3.Ngày sinh: 18/07/1978 Nơi sinh: Khắc Niệm, TP Bắc Ninh
- 4.CCCD: Số 27078003416 ngày 29/04/2021.
- 5.Dân tộc: Kinh
- 6.Địa chỉ thường trú: Ninh Xá- Bắc Ninh
- 7.Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - QTDN – ĐH Thương Mại
- 8.Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
11/2000-03/06	Công ty XNK Dệt may	Nhân viên
04/2006-05/08	Công ty CP May Đáp Cầu	Nhân viên
06/2008-12/2010	Công ty CP May Đáp Cầu	Phó phòng TT
01/2011-01/17	Công ty CP May Đáp cầu	Ủy viên HĐQT- P. phòng KHTT
02/17-nay	Công ty CP May Đáp cầu	Ủy viên HĐQT- TP KHTT

Các chức vụ tại các tổ chức khác: + Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Số cổ phần sở hữu cá nhân :256.344CP chiếm tỷ lệ 3,76%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên** : Nguyễn Đức Thăng; **Giới tính** : Nam
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc ĐH- TP Tổ chức lao động
- Ngày sinh : 08/05/1972; Nơi sinh: Phật Tích - Tiên Du - Bắc Ninh
- CCCD : Số 027072007754 ngày 27/06/2021.
- Dân tộc:Kinh
- Địa chỉ thường trú : Thị Cầu - Bắc Ninh Bắc Ninh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh - Trường Đại học Ngoại Thương Hà Nội
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
06/93 – 04/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên
05/06 – 08/07	Công ty CP may Đáp Cầu	Tổ trưởng
09/07 – 03/08	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó Phòng Thị trường
04/08 – 03/14	Công ty CP may Đáp Cầu	Trưởng phòng Thị trường
04/14 - 12/15	Công ty CP may Đáp Cầu	GĐ ĐH – TP Thị trường
01/16-11/17	Công ty CP may Đáp Cầu	GĐ ĐH – TP Tổ chức lao động
12/17-nay	Công ty CP may Đáp Cầu	Chủ tịch CĐ- GĐĐH - TP Tổ chức lao động

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Gia Khánh

Số CP sở hữu cá nhân: 100.819CP chiếm tỷ lệ 1,47%

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên** : Nguyễn Tiến Dũng; **Giới tính** : Nam
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc ĐH- Giám đốc may Kinh Bắc
- Ngày sinh : 18/12/1963; Nơi sinh: Phú Lâm - Tiên Du - Bắc Ninh
- CMND : 125207979 do Công an Bắc Ninh cấp ngày 12/02/2003. CCCD số 027063002266 ngày 25/04/2021.
- Dân tộc:Kinh

6. Địa chỉ thường trú : Nguyễn Cao - Ninh Xá - Bắc Ninh

7. Trình độ chuyên môn: - Kỹ sư; ngành công nghệ may - Trường ĐH Bách Khoa HN.

8. Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
03/84-04/97	Công ty CP may Đáp Cầu	Nhân viên
5/97-10/02	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó giám đốc XN may 3
11/02-01/03	Công ty CP may Đáp Cầu	Quản đốc PX Thêu
08/04-03/06	Công ty CP may Đáp Cầu	Phó GD Thường trực XNKBắc
04/06-06/11	Công ty CP may Đáp Cầu	Giám đốc XN may 2
07/11-12/12	Công ty CP may Đáp Cầu	GD Xí nghiệp may KBắc
01/13-nay	Công ty CP may Đáp Cầu	GĐĐH, GD Xí nghiệp may KBắc

Số CP sở hữu cá nhân: 11.739CP chiếm 0,17%

- Số lượng CBCNV bình quân : 1.850 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

b) Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty cổ phần Đáp Cầu - Yên Phong

Tổng giá trị tài sản: 118.036.262.689đ

Doanh thu : 186.869.883.201đ

Lợi nhuận trước thuế: 14.435.789.723đ

Lợi nhuận sau thuế: 11.776.915.609đ

Chi trả cổ tức: 40 %

- Công ty cổ phần Đáp Cầu Gia Khánh:

Tổng giá trị tài sản: 14.830.655.836đ

Doanh thu: 31.102.677.024đ

Lợi nhuận trước thuế: - 6.455.089.233đ

Lợi nhuận sau thuế: - 6.455.089.233đ

Chi trả cổ tức:

- Công ty cổ phần Đáp Cầu - Lục Ngạn

Tổng giá trị tài sản: 22.016.583.879đ

Doanh thu: 59.954.560.730đ

Lợi nhuận trước thuế: - 4.320.557.937đ

Lợi nhuận sau thuế: - 4.320.557.937 đ

Chi trả cổ tức:

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 2022	Năm 2023	%tăng giảm 2023/2022
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	432.083.285.633	421.387.983.406	97.53
Doanh thu thuần	735.166.876.958	554.879.911.020	75.48
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	48.248.409.314	18.152.065.458	37.62
Lợi nhuận khác	491.098.662	-176.962.159	-
Lợi nhuận trước thuế	48.739.507.976	17.975.103.299	36.88
Lợi nhuận sau thuế	39.162.147.131	12.163.463.373	31.06
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	15%	0.75

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<p>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</p> <p>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn</p> <p>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</p> <p>+ Hệ số thanh toán nhanh</p> <p><u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u></p> <p>Nợ ngắn hạn</p>	<p>1.10</p> <p>1.07</p>	<p>1.11</p> <p>1.06</p>	
<p>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</p> <p>+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu</p>	<p>0.57</p> <p>1.34</p>	<p>0.61</p> <p>1.56</p>	
<p>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</p> <p>+ Vòng quay hàng tồn kho</p> <p>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</p> <p>+ Vòng quay tổng tài Sản</p> <p>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</p>	<p>57.94</p> <p>1.34</p>	<p>51.17</p> <p>1.32</p>	
<p>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản</p> <p>+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần</p>	<p>0.05</p> <p>0.21</p> <p>0.09</p> <p>0.06</p>	<p>0.02</p> <p>0.08</p> <p>0.03</p> <p>0.03</p>	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 6.825.000CP

Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: không

b) Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông Nhà nước chiếm 24,04% tương đương: 1.640.730CP

Cổ đông lớn từ 5% trở lên: 2 CĐ: 699.896CP

Cổ đông nước ngoài (đồng thời cũng là CĐ lớn): 1CĐ: 358.332CP

Cổ đông khác: 774CĐ: 4.484.374CP

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

e) Các chứng khoán khác:

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

6.4. *Tiêu thụ nước:* (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Chủ yếu nước sử dụng cho sinh hoạt cá nhân người lao động. Nguồn nước từ Công ty nước sạch của tỉnh Bắc Ninh. Năm 2023 tiêu thụ 18.945 m³ nước.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

6.6. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động: mức lương trung bình đối với người lao động:

Lao động bình quân: 1.850 người

Thu nhập bình quân: 10.007.000đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

-Tuân thủ luật lao động, thực hiện các chế độ lương, thưởng, BHXH theo chính sách nhà nước và quy chế của công ty.

-Đầu tư tạo môi trường làm việc an toàn, cải thiện và nâng cấp hàng năm.

- Tổ chức khám bệnh định kỳ 2 lần/năm. Chế độ nghỉ mát cho người lao động hàng năm.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Lao động trực tiếp: Đào tạo trực tiếp trên các dây chuyền SX

- Lao động gián tiếp: Cử CBNV học các lớp ngắn hạn theo từng chuyên đề, đào tạo trung dài hạn làm nguồn cán bộ quản lý ở các vị trí.

6.7. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

Đóng góp các khoản kinh phí hỗ trợ hoạt động xã hội tại địa phương, tỉnh trên địa bàn công ty hoạt động như ủng hộ các quỹ tình nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học, quỹ chất độc màu da cam.. tham gia hiệp hội....

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

I/ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG:

Năm 2023 tiếp tục là năm đặc biệt khó khăn, khó lường, thị trường Dệt may thiết lập một mặt bằng giá mới. Giá giảm sâu từ 20% -> hơn 50%.

Tác động tiêu cực của dịch bệnh cùng những biến động chính trị, kinh tế trên thế giới khiến sự tăng trưởng kinh tế toàn cầu tiếp tục suy giảm. Dự kiến mức tăng trưởng năm 2023 chỉ trên dưới 2% trong khi năm 2021 là 6%, 2022 là 3%.

Các đơn hàng từ các thị trường chính như Mỹ, EU... giảm đáng kể do tác động của nền kinh tế thế giới và áp lực “xanh hóa” ngành.

Khó khăn luôn là thách thức và cơ hội cho các doanh nghiệp phát huy tối đa nội lực, điều hành quyết liệt, tăng khả năng thích ứng. Công ty luôn bám sát mục tiêu của Tập Đoàn, bằng mọi nỗ lực tìm kiếm việc làm. Chấp nhận giá mới để duy trì SX và giữ và ổn định đời sống, tâm lý cho người lao động. Luôn coi trọng sự gắn bó nhiệt huyết của người lao động, thể hiện tính nhân văn tâm nhin cũng như trách nhiệm của người sử dụng lao động đối với người lao động nhằm thực hiện mục tiêu từng năm, mục tiêu nhiệm kỳ và mục tiêu bền vững.

II/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG 2023

1. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	2022	2023	
				ĐHCĐ	TH
1	Tổng D thu	Tr đ	547.397	400.000	349.778
2	Lợi nhuận	Tr đ	24.459	16.000	17.605
3	LĐ bình quân	Người	1.900	1.900	1.850
4	Thu nhập B.Q	1000đ	10.775	9.500	10.007
5	Chi cổ tức	%	20	15	15
6	Vốn điều lệ	Tr đ	68.250	68.250	68.250

2. Một số biện pháp chủ yếu

Đứng trước khó khăn thiếu đơn hàng, phải sản xuất những đơn hàng nhỏ lẻ, đơn hàng không là thế mạnh và sự giảm giá sâu sắc đồng thời với áp lực chi phí đầu vào tăng cao. Mọi giải pháp của công ty đều tập trung vào các nội dung:

- Ổn định đời sống người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn để người lao động gắn bó thấu hiểu chia sẻ và đồng hành.

- Với khách hàng phải xây dựng mối quan hệ đối tác tin cậy, lâu dài. Khai thác thị trường mới hướng tới hình thức SX mới.

- Quản lý tốt và hiệu quả tài chính. Tạm dừng đầu tư, giảm chi phí tối đa.

Với quyết tâm đạt mục tiêu đại hội đề ra trong mọi hoàn cảnh. HĐQT, ban điều hành đã không ngừng cải tiến, sáng tạo và năng động linh hoạt hơn trong định hướng quản lý, điều hành.

Các nội dung đã đạt được:

a) Duy trì kỷ luật, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho CBCNV trong điều kiện bất ổn không lường.

- Xây dựng văn hóa ứng xử, tuân thủ kỷ cương kỷ luật, duy trì và nâng cấp hệ thống QLCL, TNXH, an toàn PCCN, an ninh chống khủng bố... đảm bảo kết quả đánh giá tốt nhất, triệt để nhất.

- Linh hoạt trong phương án trả lương, sử dụng nguồn dự phòng nhằm đảm bảo ổn định tâm lý đời sống và niềm tin của người lao động.

- Chú trọng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động từ hoạt động cụ thể như ăn ca, khám chữa bệnh, hoạt động phong trào, công tác thi đua khen thưởng những tấm gương tiêu biểu...

b) Về công tác thúc đẩy và cải tiến nâng cao năng suất:

- Xác định trách nhiệm của từng nơi từng bộ phận. Phối hợp cùng nhau giải quyết các phát sinh bất thường trong SX nhanh nhất. Mục tiêu nâng cao năng suất, đảm bảo chất lượng và thời gian giao hàng.

- Áp dụng công nghệ vào hầu hết các bộ phận. Chủ động tiếp cận điều khiển thiết bị hiện đại tận dụng tối đa công năng của thiết bị. Chủ động học tập trao đổi giữa các đơn vị trong và ngoài công ty.

c) Về công tác tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát:

- Thực hiện thanh quyết toán kịp thời các đơn hàng từ khâu nguyên liệu đến khâu thu tiền. Chú trọng quản lý định mức vật tư từng mã hàng.

- Rà soát các chi phí liên quan đến từng bộ phận quản lý sử dụng, tiết kiệm tối đa các chi phí liên quan, bám sát định mức để quản lý chi phí đầu vào.

e) Về công tác Kế hoạch & thị trường:

- Xây dựng mối quan hệ hợp tác, lâu dài với khách hàng. Tích cực tìm kiếm khách hàng mới có tiềm năng.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sản xuất trong điều kiện bất thường, tuân thủ quy trình và không ngừng cải tiến, nâng cấp quản lý đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng. Bám sát thông tin chốt đơn hàng nhanh, theo sát thời gian giao NPL cân đối đưa nhanh vào SX, giảm thiểu tối đa chi phí phát sinh.

f) Về công tác tài chính:

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, bám sát việc làm thủ tục quyết toán tài chính và thanh toán công nợ với khách hàng. Cân đối quản lý tốt dòng tiền, lựa chọn đơn vị cấp tín dụng tốt nhất đáp ứng hoạt động tài chính lành mạnh.

- Tuân thủ quy định về quản trị nội bộ, quy định pháp luật liên quan.

g) Thực hiện quy chế dân chủ trong Công ty.

- Công ty luôn đề cao và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong tổ chức bộ máy quản lý và điều hành. Người lao động có thể trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các tổ chức nói lên ý kiến, nguyện vọng của mình. Tạo môi trường làm việc thân thiện nhưng nghiêm túc có tính tuân thủ kỷ luật cao.

- Luôn tạo điều kiện tốt nhất để các tổ chức chính trị, xã hội hoạt động phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình.

h) Thực hiện công tác an toàn, sức khỏe, vệ sinh môi trường, PCCN.

- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, cải thiện điều kiện làm việc và các chính sách xã hội đối với người lao động luôn được coi trọng và đảm bảo tạo các điều kiện làm việc tốt cho người lao động và phù hợp các tiêu chuẩn đánh giá của khách hàng.

- Việc chăm lo sức khỏe cán bộ công nhân viên được duy trì tốt thông qua hoạt động của trạm y tế, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV. Con em công nhân được nuôi dạy tổng TMN công ty, trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.

- Kiện toàn lực lượng bảo vệ về số lượng và chất lượng, làm tốt công tác bảo vệ tài sản nhà máy, an ninh quốc phòng, huấn luyện, diễn tập công tác phòng chống cháy nổ, dân quân tự vệ, phòng chống các tệ nạn xã hội, ...

III/ MỘT SỐ VẤN ĐỀ HẠN CHẾ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN:

1. Năng lực của hệ thống quản lý, điều hành của công ty chưa thực sự nhanh nhạy sáng tạo và quyết liệt trong quá trình làm việc.

2. Tay nghề lao động chưa đồng đều, đội ngũ cán bộ kỹ thuật chưa thực sự đổi mới, sự phối hợp các bộ phận vẫn còn hạn chế, máy móc.

3. Đội ngũ nhân viên nghiệp vụ vẫn dễ xảy ra những thiếu sót nhầm lẫn.

V. Quản trị công ty/Corporate governance

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác

- Ông Nguyễn Ngọc Quang: Chủ tịch HĐQT.

Số CP sở hữu cá nhân : 132.213CP chiếm 1,94%

- Ông Lương Văn Thư: TGD.

Số CP sở hữu cá nhân: 341.564CP chiếm tỷ lệ 5,00%

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu Gia Khánh

Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

Chủ tịch HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

- Bà Đặng Anh Đào: TV HĐQT - PTGD -KTT

Số CP sở hữu cá nhân: 268.206CP chiếm tỷ lệ 3,93%

Các chức vụ tại các tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Cty Đáp Cầu Gia Khánh

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Yên Phong

Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

- Ông Nguyễn Đăng Đông: TV HĐQT - TP Thị trường

Số cổ phần sở hữu cá nhân :256.344CP chiếm tỷ lệ 3,76%

Các chức vụ tại các tổ chức khác:Ủy viên HĐQT Cty CP Đáp Cầu - Lục Ngạn

- Bà Nguyễn Thị Nga: TV HĐQT- đại diện vốn NN của Tập đoàn tại DN. TV HĐQT độc lập.

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiêu ban

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp

2 - Hoạt động của HĐQT năm 2023

Năm 2023 tiếp tục là một năm đặc biệt khó khăn trong nước và toàn cầu. Ngành dệt may chịu nhiều áp lực, xuất khẩu suy giảm sâu trong thời gian dài và chưa có dấu hiệu phục hồi. DN Dệt May rơi vào tình trạng khó khăn kéo dài do tác động bởi các nhân tố: Tổng cầu dệt may thế giới giảm do các thị trường nhập khẩu dệt may chính suy giảm tăng trưởng; Mỹ liên tục tăng lãi suất và duy trì ở mức cao, châu Âu nhiều bất ổn và đứng trên bờ vực suy thoái, Trung Quốc tăng trưởng chậm hơn kỳ vọng.

Cạnh tranh gay gắt về giá từ các quốc gia đối thủ. Các DN rơi vào thế khó về thị trường, phương thức SXKD, đơn hàng giảm, số lượng nhỏ lẻ, yêu cầu cao về chất lượng, kế hoạch đơn hàng ngắn, giãn thời gian SX và giao hàng....

Cùng với đó doanh nghiệp còn phải chịu chi phí đầu vào tăng cao, điện năng tăng 3% từ tháng 5/2023, lãi suất VND tăng trong 9 tháng đầu nămTất cả các yếu tố trên đã ảnh hưởng nặng nề đến kết quả SXKD năm 2023.

Tuy nhiên HĐQT luôn xác định rõ rằng công ty phải tồn tại, phải bằng mọi giải pháp huy nội lực, vững vàng đối mặt thách thức. Giải pháp trước mắt phải xác định rõ có việc làm đã là sự cố gắng và làm theo giá của mặt bằng mới, vừa làm vừa nắm bắt thông tin thị trường. Cụ thể

- 1- Huy động mọi nguồn lực tích lũy để ổn định thu nhập người lao động trong thời gian dài. Mạnh dạn sắp xếp bố trí lao động ở các bộ phận tận dụng tối đa thời gian công suất làm việc.

- 2- Linh hoạt trong việc tìm kiếm đơn hàng, chấp nhận các điều kiện của khách hàng. Xây dựng quan hệ tốt với khách hàng, thành lập trung tâm đại diện tại mỹ để khai thác khách hàng mới tiến tới đổi mới cách làm không dừng lại đơn thuần gia công.
- 3- Giảm chi phí không cần thiết trong DN, dừng đầu tư mở rộng. đảm bảo đời sống người lao động ở mức phù hợp, tuyên truyền sự đồng hành chia sẻ gắn bó của người lao động.

Với mục tiêu kiên định của HĐQT trong điều kiện bất ổn của thị trường không có dấu hiệu phục hồi suốt cả năm 2023 và tiếp đến năm 2024... , với sự nỗ lực, đoàn kết thấu hiểu, chia sẻ của CBCNV, sự sâu sát quyết liệt của cơ quan điều hành, cùng hàng loạt các biện pháp căn cơ, công ty đã đạt được những thành tích theo nghị quyết của đại hội 2023 đề ra.

3- Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023.

- Tổng doanh thu: 350 tỷ
- Lợi nhuận: 17,6 tỷ
- Thu nhập BQ: 10.007.000đ/người/tháng
- Lao động: 1.850 người
- Chia cổ tức: 15%/VĐL

4- Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2023.

- Tháng 3/2023 họp HĐQT thông báo kết quả SXKD năm 2023, đưa ra mục tiêu kế hoạch năm 2024. Chuẩn bị các nội dung ĐHCĐ thường niên 2023.
- Tháng 4/2023 họp HĐQT: Triển khai nhiệm vụ sau đại hội.
- Tháng 8/2023: họp HĐQT đưa ra phương án cơ cấu lại nhân sự các đơn vị, chuẩn bị các điều kiện cho hình thức SX mới ngoài gia công.
- Tháng 12/2023: họp HĐQT dự kiến kết quả SXKD năm 2023,

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ
1	Nguyễn thị Hương Lan	TB kiểm soát – NV thông kê	4.641CP
2	Bạch Minh Quân	TV Ban KS – NV phòng Thị trường	177.522CP
3	Nguyễn thị Hằng	TV Ban KS – NV thống kê	0

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt No.	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Nội dung cuộc họp
1	Nguyễn thị Hương Lan	2	100%	100%	Phân tích đánh giá kết quả SXKD 6 tháng và dự kiến mức độ hoàn thành các mục tiêu ĐHCĐ 2022
2	Bạch Minh Quân	2	100%	100%	
3	Nguyễn thị Hằng	2	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích; (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2023.

* Hội đồng quản trị

- Ông Nguyễn Ngọc Quang: 638.622.000đ
- Ông Lương Văn Thư: 4.677.653.600đ
- Bà Đặng Anh Đào: 3.491.569.300đ
- Ông Nguyễn Đăng Đông: 1.529.174.792đ
- Ông Tạ Hữu Doanh (trước 15/04/2023) 37.222.222đ
- Bà Nguyễn Thị Nga (từ ngày 15/04/2023) 45.000.000đ

* Ban kiểm soát

- Bà Nguyễn Thị Hương Lan 171.062.276đ
- Ông Bạch Minh Quân 836.903.472đ
- Bà Nguyễn Thị Hằng 142.680.800đ

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên;

Giao dịch với các bên liên quan:

1-CTCP Đắp Cầu - Yên Phong	Mối quan hệ	Năm 2023	Năm 2022
		VND	VND
Công ty Cổ phần Tổng công ty May Đắp Cầu	Công ty mẹ		
Thuê gia công		-	250.608.000
Thuế GTGT đầu vào		-	20.048.640
Thuê vận chuyển		155.690.000	84.150.000
Thuế GTGT đầu vào		12.455.200	6.732.000
Trả tiền thuê vận chuyển		168.145.200	-
Gia công		-	8.783.988.924
Thuế GTGT đầu ra		-	702.719.114
Bù trừ công nợ phải trả và phải thu		-	361.538.640
Chia cổ tức cho Tổng công ty		5.012.500.000	5.012.500.000
Trả cổ tức cho Tổng công ty bằng tiền		873.817.892	-
Bù trừ cổ tức phải trả Tổng công ty và khoản phải thu khách hàng		4.138.682.108	5.012.500.000
Chia cổ tức cho các cá nhân thông qua Tổng công ty		6.577.400.000	6.577.400.000
Trả cổ tức bằng tiền của cá nhân thông qua Tổng công ty		6.577.400.000	6.577.400.000
Phải thu phí nhập hàng		-	24.085.843
Thuế GTGT đầu ra		-	1.926.867

1-CTCP Đáp Cầu - Yên Phong	Mối quan hệ	Năm 2023	Năm 2022
		VND	VND

2- CTCP Đáp Cầu Gia Khánh	Mối quan hệ	Năm 2023	Năm 2022
		VND	VND
Công ty Cổ phần Tổng công ty May Đáp Cầu	Công ty mẹ		
Gia công		21.693.418.139	37.290.491.302
Thuế GTGT đầu ra doanh thu gia công		2.038.602.511	3.008.107.332
Thu tiền gia công		-	46.379.539.400
Bù trừ chi phí vận chuyển		228.204.000	-

3-CTCP Đáp cầu – Lục Ngạn	Mối quan hệ	Năm 2023	Năm 2022
		VND	VND
Công ty CP Tổng công ty May Đáp Cầu	Công ty mẹ		
Gia công		50.977.755.761	69.750.417.182
Thuế GTGT đầu ra		4.435.572.775	5.679.572.631
Thu tiền gia công		67.139.917.000	61.683.978.700
Mua phụ liệu các loại		620.696.904	-
Mua máy móc các loại		-	117.000.000
Thuế GTGT đầu vào		49.655.754	9.360.000
Chuyển tiền bảo hiểm xã hội thu hộ		61.224.900	63.108.700
Thu hộ tiền bảo hiểm xã hội		64.073.700	61.224.900
Bù trừ phải thu tiền bán hàng và phải trả tiền mua hàng		670.352.658	126.360.000
Cổ tức phải trả		686.000.000	-
Bù trừ phải thu tiền bán hàng và cổ tức phải trả		686.000.000	-

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty tuân thủ các quy định về quản trị công ty trong năm.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tổng công ty May Đáp Cầu tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán / (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

3. Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính của Công ty mẹ:

- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Trang web công ty tại địa chỉ: dagarco.vn

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu: VT

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
LƯƠNG VĂN THƯ